

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký Tòa án: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn T – Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1992 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: khu phố 5, phường Ph, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên đảng Cộng sản Việt Nam, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 494 ngày 29/7/2020 của Ủy ban kiểm tra Thị Ủy Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa; con ông Vũ Thái S và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 24/7/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang chấp hành Lệnh tạm giam số 43 ngày 24/7/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp. (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Phạm Bá S - Sinh năm: 1984; (Vắng mặt)

Anh Đinh Văn Th - Sinh năm: 1985; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 21/7/2020 tổ công tác Công an phường N phối hợp với công an phường Y tiến hành tuần tra trên địa bàn hai phường, khi đi đến đường L, thuộc tổ 8, phường N, thành phố T phát hiện một nam thanh niên đang ngồi trên ghế tại vỉa hè phía bên phải theo hướng từ quốc lộ 1A đi vào, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tại vị trí trên chiếc ghế phía bên trái người

nam thanh niên có 01 chiếc ba lô màu đen. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra, người thanh niên khai tên Vũ Văn T, sinh năm 1992, trú tại khu phố 5, phường Ph, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, chiếc ba lô màu đen là của T mang theo người, T tự giác lấy ra từ trong balô 01 chiếc quần ngố màu đen, sau đó lấy từ túi quần ngố ra 01 gói nhỏ được quấn ngoài bằng băng dính màu đen giao nộp cho tổ công tác. T khai nhận gói nhỏ trên là ma túy mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác kiểm tra gói nhỏ do T giao nộp, bên trong lớp băng dính màu đen là túi nilon màu trắng có kích thước (2x1,5) cm, bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác gói lại như cũ và tiến hành niêm phong theo đúng quy định pháp luật.

Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Văn T có khối lượng 0,20 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 207/KLGD-PC09-MT ngày 23/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2365 (không phẩy hai nghìn ba trăm sáu mươi lăm) gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT – VKS ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ **12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 21/7/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi mẫu vật còn lại: 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 2) cm bên ngoài quấn băng dính màu đen; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Vũ Văn T

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 207/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1408 gam chất tinh thể màu trắng, trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong.

+ 01 (một) chiếc ba lô màu đen đã cũ, kích thước (50 x 30 x 28) cm.

+ 01 (một) quần ngố bò màu đen đã cũ kích thước (50 x 30) cm nhãn hiệu FASHION.

Trong quá trình điều tra, anh Đinh Văn Th trình bày: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 21/7/2020 anh có đi cùng anh Phạm Bá S đi trên đường vào trường cao đẳng nghề H13, khi đi đến đoạn đường L, thuộc tổ 8, phường N, thành phố T thì anh thấy lực lượng Công an đang đi đến gần một nam thanh niên đang ngồi trên ghế đẩu ở vỉa hè bên phải, chúng tôi đến gần để xem thì lực lượng Công an mời chúng tôi làm chứng việc lực lượng Công an kiểm tra người thanh niên. Quá trình kiểm tra người thanh niên chấp hành và khai tên Vũ Văn T, sinh năm 1992, trú tại khu phố 5, phường Ph, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, đồng thời T khai nhận chiếc ba lô đang để trên ghế bên trái cạnh chỗ T ngồi là của T, bên trong ba lô có gói ma túy T vừa mua để sử dụng cho bản thân và T đã tự giác mở ba lô lấy ra một chiếc quần bò ngố màu đen và lấy ở bên trong túi nhỏ phía trước bên phải của quần bò ra một túi nhỏ bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen giao nộp cho lực lượng Công an. Lực lượng Công an tiến hành mở túi nhỏ mà T vừa giao nộp để kiểm tra thì phát hiện bên trong lớp băng dính màu đen là 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng là chất tinh thể màu trắng. Sau khi kiểm tra xong lực lượng Công an gói lại như cũ và niêm phong túi nilon trên vào một phong bì dán kín mép, trên mép dán có chữ ký của T, của chúng tôi và lực lượng Công an làm nhiệm vụ sau đó đưa Tân và mời chúng tôi về trụ sở Công an phường N tiếp tục làm việc

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều

tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 207/KLGD-PC09-MT ngày 23/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, tại đường L, thuộc tổ dân phố 8, phường N, thành phố T, Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2365 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, bị tổ công tác Công an phường Y và Công an phường N phát hiện, bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự thú là người sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp túi ma túy được quần ngoài bằng băng dính màu đen bên trong có túi ma túy mà bị cáo đang cất giấu trong ba lô, mặt khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Vũ Văn T chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Văn T.

[7] Về nguồn gốc ma túy, loại Methamphetamine, Vũ Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại phường Ng, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa để sử dụng, bản thân T không biết lai lịch, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi mẫu vật còn lại : 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 2) cm bên ngoài quần băng dính màu đen; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Vũ Văn T; 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 207/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1408 gam chất tinh thể màu trắng, trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 (một) chiếc ba lô màu đen đã cũ, kích thước (50 x 30 x 28) cm; 01 (một) quần ngố bò màu đen đã cũ kích thước (50 x 30) cm nhãn hiệu FASHION thu giữ của bị cáo Vũ Văn T không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 ví da, 01 thẻ sỹ quan dự bị, 01 thẻ Đảng viên, 01 thẻ hội viên là tài sản hợp pháp của Vũ Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bị cáo Vũ Văn T do bà Nguyễn Thị Th là mẹ của Vũ Văn T được Tân ủy quyền nhận lại là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T **13 (Mười ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 21 tháng 7 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi mẫu vật còn lại : 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 2) cm bên ngoài quấn băng dính màu đen; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Vũ Văn T

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 207/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Vũ Văn T, sinh năm 1992, Ph, B, Thanh Hóa xảy ra ngày 21/7/2020 tại phường N, thành phố T. Mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1408 gam chất tinh thể màu trắng, trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói trong gói niêm phong theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 giữa phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp.

- 01 (một) chiếc ba lô màu đen đã cũ, kích thước (50 x 30 x 28) cm.

- 01 (một) quần ngố bò màu đen đã cũ kích thước (50 x 30) cm nhãn hiệu FASHION.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú